TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TAM BÌNH** **TỈNH VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 486/2017/QĐST-HNGĐ	*Tam Bình, ngày 20 tháng 10 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 482/2017/TLST – HNGĐ ngày 12 tháng 10 năm 2017 giữa:

- *Nguyên đơn:* Anh Bùi Thanh D, sinh năm 1980

- *Bị đơn:* Chị Lê Minh T, sinh năm 1979

Cùng nơi cư trú: ấp MH, xã HL, huyện TB, tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 10 năm 2017;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 10 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Bùi Thanh D và chị Lê Minh T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Anh Bùi Thanh D và chị Lê Minh T tự nguyện thỏa thuận thuận tình ly hôn với nhau.

- Về con chung: Anh D và chị T thống nhất thỏa thuận như sau:

Chị T đồng ý giao con chung tên là Bùi Chí H, sinh ngày 27/02/2006 cho anh D trực tiếp nuôi dưỡng.

Anh D đồng ý giao con chung tên là Bùi Anh T1, sinh ngày 02/9/2016 cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng.

Anh D và chị T không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con lẫn nhau, nên không đặt ra xem xét giải quyết.

Anh D và chị T có quyền, nghĩa vụ đến thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Anh D và chị T không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra xem xét.

- Về nợ chung phải trả, phải thu: Anh D và chị T thống nhất trình bày vợ chồng không có nợ ai hay ngược lại không có ai nợ vợ chồng nên không đặt ra xem xét.

- Về án phí dân sự sơ thẩm:

Anh D tự nguyện nộp 150.000^{đ} (Một trăm năm mươi ngàn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn; được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000^{đ} (Ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu số 0010371 ngày 12/10/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tam Bình, anh D được nhận lại số tiền chênh lệch là 150.000^{đ} (Một trăm năm mươi ngàn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện TB;
- UBND xã HL;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Trần Thanh Thảo